

Phụ lục I-7

(Ban hành kèm theo thông số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN

S T T	Tê n cổ đô ng sá ng lậ p	Ngà y, thá ng, nă m sinh đôi với cổ đôn g sán g lập là cá nhâ n	G iớ i tí n h	Q u ố c tị c h	D â n t ộ c	Địa chỉ liên lạc đối với CĐS L là cá nhân ; địa chỉ trụ sở chính h đối với CĐS L là tổ chức	Loại giấy tờ, số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân/t ổ chức	Vốn góp ¹								T hờ i hạ n góp vố n ³	Ch ữ ký của cổ đô ng sán g lập ⁴	G h i c h ú
								Tổng số cổ phần		T ỷ l ệ (%)	Loại cổ phần				Loạ i tài sản, số lượ ng, giá trị tài sản góp vốn ²			
											Phổ thông							
								Số lượ ng	G i á t r ị		Số lượ ng	G i á t r ị	Số lượ ng	G i á t r ị				
1	2	3	4	5	6	7	9	10	1 1	1 2	13	1 4	15	1 6	17	18	19	2 0

....., ngày tháng năm.....
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
 QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY**
(Ký và ghi họ tên)⁵

¹ Ghi giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Tài sản hình thành giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông sáng lập cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản. Giá trị ghi bằng số theo đơn vị VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (ghi bằng số, loại ngoại tệ), nếu có.

² Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng về giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

³ Khi đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn cổ đông sáng lập dự kiến hoàn thành

việc góp vốn. Các trường hợp khác không phải kê khai thời hạn góp vốn.

⁴ - *Cổ đông sáng lập là cá nhân ký trực tiếp vào phần này.*

- Đối với cổ đông sáng lập là tổ chức thì kê khai thêm thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo mẫu tại Phụ lục I-10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

- Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này.

⁵ - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.